TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 143/2020/HS-ST.
Ngày: 30/9/2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT – TỈNH BÌNH THUẬN

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Huấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Bính.
2. Bà Lưu Thị Thôi.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Nhàn - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phan Thiết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 124/2020/HSST ngày 13 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 162/2020/QĐXXST-HS ngày 21/8/2020, Thông báo số 10/TB-TA ngày 03/9/2020 về việc dời thời gian xét xử và Thông báo số 15/TB-TA ngày 18/9/2020 về việc mở lại phiên tòa đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Tuấn M , sinh ngày 09/8/1996 tại Bình Thuận; Giới tính: nam; Nơi ĐKHKTT và cư trú: khu phố 4, phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Làm biển; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn T - sinh năm 1966 và bà Trần Thị Ngọc C - sinh năm 1963, cùng trú tại: khu phố 4, phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận; Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 24/12/2019 bị Công An phường Phú H xử phạt hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản" với số tiền 1.500.000 đồng, đã nộp phạt vào ngày 10/01/2020;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

2/ Bùi Ngọc S , (tên gọi khác: Cọt) - sinh ngày 10/10/1992 tại Bình Thuận; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Khu phố 4, phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn H – sinh năm 1948 và bà Nguyễn Thị C – sinh năm 1950, cùng trú tại: Khu phố 4, phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận; Gia đình có 10 người con, bị cáo là con thứ 10; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 22/02/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết ra Quyết định số 04/2018/QĐ – TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc

trong 15 tháng; Nhân thân: Ngày 24/4/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận N xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 12/2020/HSST.

Bị cáo hiện đang chấp hành án tại trại giam Huy Khiêm của Bộ Công an.

Bị hại: Ông Nguyễn H – sinh năm 1962. Nơi cư trú: khu phố 5, phường Phú H, thành phố P, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Nguyễn Trần Yến N – sinh năm 2002. Nơi cư trú: khu phố 4, phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

2/ Ông Bùi Đức C – sinh năm 1982. Nơi cư trú: khu phố 1, phường Hưng L, thành phố P, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 08/02/2020, **Nguyễn Tuấn M** (sinh năm 1996, trú tại khu phố 4, phường Phú H) điều khiển xe gắn máy biển số 86KA – 4717 chở theo **Bùi Ngọc S** (sinh năm 1992, trú tại khu phố 4, phường Phú H) đi tìm tài sản của người khác để trộm cắp. Khi đi ngang qua nhà ông Nguyễn H (sinh năm 1962, trú tại khu phố 5, phường Phú H) thì M và S phát hiện ở trong sân nhà có 01 chiếc môtơ màu đen, quan sát thấy không có ai canh giữ tài sản, M nói với S đứng bên ngoài cảnh giới để M đi vào bên trong sân lấy chiếc môtơ thì S đồng ý. Sau đó, M đi vào bên trong sân lén lút lấy trộm chiếc môtơ nói trên. Lấy được tài sản, M ôm môtơ đi ra ngoài cổng và S điều khiển xe chở M tẩu thoát. Khi đi đến một công trình xây dựng thuộc địa bàn xã Hàm T, huyện Hàm Thuận B thì S và M gặp anh Bùi Đức C (sinh năm 1982, trú tại khu phố 1, phường Hưng L) để bán. Lúc này, anh C hỏi nguồn gốc chiếc môtơ, S và M nói mô tơ của nhà cần tiền nên bán, anh C đồng ý mua với giá 700.000 đồng. Sau khi bán được tài sản trộm cắp, cả hai quay về nhà, đến trưa cùng ngày Công an phường Phú H mời M , S về trụ sở làm việc. Tại đây M và S thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 (một) chiếc môtơ màu đen hiệu TPC, Model 2019 thu giữ từ anh Bùi Đức Cường.
- 01 (một) xe gắn máy biển số 86KA – 4717 hiệu Max, màu trắng, số máy: 36FMB – 103202, số khung: 9UM91 – 103202 thu giữ của Nguyễn Tuấn M .
- Tiền nhà nước Việt Nam: 700.000 đồng thu giữ của M và Sơn.

Tại kết luận định giá số 32/KL-HĐĐG ngày 28/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Phan Thiết kết luận: 01 chiếc mô tơ hiệu TPC, Model 2019 có giá trị tài sản là 2.800.000 đồng (Hai triệu tám trăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra đã làm rõ chiếc môtơ màu đen, hiệu TPC, Model 2019 thuộc sở hữu của bị hại là ông Nguyễn H nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phan T đã trả lại tài sản cho ông H.

Đối với chiếc xe gắn máy biển số 86KA – 4717, quá trình điều tra xác định đây là tài sản của chị Nguyễn Trần Yến N (sinh năm 2002, trú tại khu phố 4, phường Phú Hài) là em ruột của Nguyễn Tuấn M . Khi N đang ở nhà thì M lấy xe đi sử dụng trộm cắp tài sản N không biết. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phan T đã trả lại cho N chiếc xe gắn máy nêu trên.

Đối với số tiền 700.000 đồng thu giữ của M và Sơn, đây là số tiền do anh Bùi Đức C trả tiền mua môtơ cho các bị cáo nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phan Thiết đã trả lại số tiền trên cho anh C.

Anh C và ông H không có yêu cầu các bị cáo bồi thường về dân sự.

Với hành vi nêu trên, ngày 29/7/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết ra bản cáo trạng số 115/CT-VKS truy tố các bị cáo Nguyễn Tuấn M và Bùi Ngọc S về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 01 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết phát biểu lời luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thừa nhận hành vi chiếm đoạt tài sản của ông Nguyễn H có giá trị là 2.800.000 đồng, do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết giữ nguyên quyết định truy tố và bản cáo trạng số 115/CT-VKS, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Tuấn M và Bùi Ngọc S phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 01 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị báo đã thành khẩn khai báo. Quá trình điều tra Nguyễn Tuấn M , Bùi Ngọc S đã thành khẩn khai báo, lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Từ những phân tích trên, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn M từ 09 (chín) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù; áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 56 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Bùi Ngọc S cáo Bùi Ngọc S 09 (chín) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù, cộng với hình phạt 18 (mười tám) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 12/2020/HSST ngày 24/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam. Tổng hợp hình phạt chung cho 02 bản án, buộc bị cáo Bùi Ngọc S phải chấp hành hình phạt là 27 tháng đến 33 tháng tù;

Các bị cáo Nguyễn Tuấn M và bị cáo Bùi Ngọc S nói lời sau cùng: xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận, tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi,

trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ buộc tội các bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, các bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố là đúng, không oan. Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, cũng như lời khai của người bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 08/02/2020, Nguyễn Tuấn M và Bùi Ngọc S có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc môtơ màu đen hiệu TPC, Model 2019 trị giá 2.800.000 đồng của ông Nguyễn H tại khu phố 5, phường Phú H, thành phố P.

Các bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức cũng như khả năng điều khiển hành vi và thực hiện hành vi phạm tội một cách cố ý. Do đó, Cáo trạng số 115/CT-VKS ngày 29/7/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết truy tố các bị cáo Nguyễn Tuấn M và Bùi Ngọc S về tội "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần phải xử phạt nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng trách nhiệm hình sự, nhưng các bị cáo đều có nhân thân xấu, cụ thể: bị cáo M đã bị xử phạt hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản"; bị cáo S đã bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" nên khi lượng hình cũng cần có mức án tương xứng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị báo đã thành khẩn khai báo, lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về bồi thường dân sự: Ông Nguyễn H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm về dân sự nên HĐXX không đưa ra để xem xét.

Đối với chiếc xe gắn máy biển số 86KA – 4717 là tài sản của chị Nguyễn Trần Yến N, khi M lấy xe đi sử dụng trộm cắp tài sản N không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phan Thiết trả lại chiếc xe gắn máy nêu trên cho N là có căn cứ.

Đối với số tiền 700.000 đồng thu giữ của M và Sơn, đây là số tiền do anh Bùi Đức C trả tiền mua môtơ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phan Thiết đã trả lại số tiền trên cho anh Cường. Anh C không có yêu cầu các bị cáo bồi thường về dân sự nên HĐXX không xem xét.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tuấn M và bọ cáo Bùi Ngọc S phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tuấn M 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hánh án.

Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 55, Điều 56 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Ngọc S 09 (chín) tháng tù, cộng với hình phạt 18 (mười tám) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 12/2020/HSST ngày 24/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam. Tổng hợp hình phạt chung cho 02 bản án, buộc bị cáo Bùi Ngọc S phải chấp hành hình phạt là 27 (hai mươi bảy) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/6/2020 (ngày bắt giam tại bản án trước).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Tuấn M và bị cáo Bùi Ngọc S mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (30/9/2020). Người bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- *VKSND tp Phan Thiết;*
- *VKSND tỉnh Bình Thuận;*
- *TAND tỉnh Bình Thuận;*
- *Công an tp Phan Thiết;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *UBND địa phương nơi b/c thường trú;*
- *Thi hành án thành phố Phan Thiết;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán - Chủ Tọa Phiên Tòa

(ĐÃ KÝ)

Mai Thị Huấn